TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ L** **TỈNH L**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 35/2024/QĐST-HNGĐ	*Tp. L, ngày 26 tháng 02 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN TẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ TẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 50/2024/TLST-HNGĐ ngày 16 tháng 02 năm 2024 giữa:

- Nguyên đơn: Chị **Lý Thị Kiều T**, sinh năm 1989. Nơi cư trú: Số 28/3A, Khóm 3, Phường 7, thành phố L, tỉnh L.

- Bị đơn: Anh **Thái Phước L**, sinh năm 1984. Nơi cư trú: Số 28/3A, Khóm 3, Phường 7, thành phố L, tỉnh L.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 16 tháng 02 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc Tận tình ly hôn và thoả Tận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 16 tháng 02 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả Tận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự Tận tình ly hôn giữa chị Lý Thị Kiều T với anh Thái Phước L.

2. Công nhận sự thoả Tận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về hôn nhân: Chị Lý Thị Kiều T và anh Thái Phước L thống nhất Tận tình ly hôn.

2.2. Về con chung: Giao cháu Thái Phước Tài, sinh ngày 30/10/2008 và cháu Thái Phước Đức, sinh năm 08/10/2012, cho anh Thái Phước L trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục và chăm sóc, hiện tại hai cháu đang sống chung với anh Thái Phước L nên

được giữ nguyên. Chị Lý Thị Kiều T không phải cấp dưỡng nuôi con do anh L không yêu cầu.

Chị Lý Thị Kiều T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được quyền cản trở.

2.3. Về tài sản chung: Chị Lý Thị Kiều T và anh Thái Phước L thống nhất xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không đặt ra xem xét.

2.4. Về nợ chung, nợ riêng: Chị Lý Thị Kiều T và anh Thái Phước L xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không đặt ra xem xét.

2.5. Án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: Chị Lý Thị Kiều T tự nguyện chịu 150.000 đồng án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm. Chị Lý Thị Kiều T đã dự nộp 300.000 đồng tại biên lai T số 0002389 ngày 16/02/2024, được đối trừ, chị Lý Thị Kiều T được nhận lại 150.000 đồng tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố L, tỉnh L.

3/. Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa Tận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh L;
- VKSND Tp.L;
- THA Tp.L;
- Các đương sự ;
- UBND xã (phường) nơi ĐKKH;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Bùi Công Bằng